

UBND TỈNH HÀ TĨNH
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SNV-CCVC
V/v rà soát thực hiện các chế độ, chính sách
đối với khu vực biên giới vùng dân tộc
thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2021

Hà Tĩnh, ngày tháng 8 năm 2021

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện Văn bản số 3938/UBND-NL₃ ngày 21/7/2022 của UBND tỉnh về việc giám sát thực hiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo, gắn với đảm bảo quốc phòng - an ninh khu vực biên giới vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2021; sau khi rà soát, tổng hợp báo cáo của UBND các huyện: Hương Sơn, Hương Khê, Vũ Quang, Sở Nội vụ báo cáo kết quả thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động công tác tại khu vực biên giới vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2021 như sau:

Chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thuộc khu vực biên giới vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2021 được quy định tại một số văn bản pháp luật như: Nghị định số 61/2006/NĐ-CP ngày 20/6/2006 của Chính phủ quy định chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Nghị định số 19/2013/NĐ-CP ngày 23/02/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2006/NĐ-CP ngày 20/6/2006 của Chính phủ; Nghị định số 64/2009/NĐ-CP ngày 30/7/2009 quy định chính sách đối với cán bộ, viên chức y tế công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Nghị định số 116/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 của Chính phủ quy định chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ quy định chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Thời gian qua, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động công tác tại khu vực biên giới vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2021 được thực hiện kịp thời, đúng quy định, đảm bảo chế độ, chính sách cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang công tác tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, góp phần động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức, người lao động yên tâm công tác. Giai đoạn 2016 - 2021, kinh phí thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động công tác tại khu vực biên giới vùng dân tộc thiểu số và miền núi như sau:

- Chính sách theo quy định tại Nghị định số 116/2010/NĐ-CP của Chính phủ: 17.841 triệu đồng;

- Chính sách theo quy định tại Nghị định số 61/2006/NĐ-CP và nghị định số 19/2013/NĐ-CP của Chính phủ: 11.330 triệu đồng;

- Chính sách theo quy định tại Nghị định số 64/2009/NĐ-CP của Chính phủ: 1.692 triệu đồng;

- Chính sách theo quy định tại Nghị định số 76/2019/NĐ-CP của Chính phủ: không.

(Gửi kèm theo phụ lục báo cáo số lượng cán bộ, công chức, người lao động thụ hưởng chính sách và kinh phí thực hiện).

Sở Nội vụ gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc, PGĐ Sở;
- Lưu: VT, CCVC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Bùi Quang Dương